

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
NGÀNH THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	CÔNG THÁI HỌC		
Mã học phần:	71ERGO30012	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K29TKCN01, 71K29TKCN02		
Hình thức thi: Đồ án	Thời gian làm bài:	14	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☐ Cá nhân	☒ Nhóm	Số SV/nhóm:	25
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV_Tên học phần</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng/phó ngành/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Giải thích được ngưỡng số liệu nhân trắc, phân tích số liệu và áp dụng số liệu hợp lý và mối quan hệ xã hội giữa con người - máy - môi trường.	Bài tập lớn	20%	1	2	
CLO2	Xác định được chỉ số liên quan kích thước con người và tương tác với môi trường, sản phẩm trong thiết kế.	Bài tập lớn	20%	1	2	
CLO3	Thiết kế được một sản phẩm/ bộ phận nhỏ	Bài tập lớn	20%	3	2	
CLO4	Kỹ năng biểu diễn bản vẽ thể hiện tương tác giữa sản phẩm với người sử dụng và thuyết trình.	Bài tập lớn	30%	3	3	PI 6.3, A
CLO5	Thể hiện đầy đủ quy định của an toàn trong thiết kế.	Bài tập lớn	10%	2	1	PI 8.3

(A: lấy dữ liệu đo lường)

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Dựa vào những kiến thức Ergonomics đã học, mỗi nhóm sinh viên thực hiện một bản nghiên cứu Ergonomics trên một hoặc nhiều sản phẩm(có quan hệ trong sử dụng, ngành nghề) tự chọn. SV cần đạt được:

1. Các nội dung trình bày trong bản nghiên cứu là những nội dung đã được học: Thể hiện được nhân trắc học Ergonomics, giới hạn góc cơ thể, lực tác dụng cơ hợp lý, trọng tâm cơ thể, tư thế lao động, ngưỡng lựa chọn, tâm lý phương án màu, thị giác v.v...
2. Bản nghiên cứu giải trình được mối quan hệ giữa người – máy – môi trường.
3. Thành phần nghiên cứu ergonomics của đối tượng được bố trí logic, thể hiện được sự liên quan giữa thành phần đối tượng và đối tượng. Mỗi bản nghiên cứu phải có hình ảnh đối tượng nghiên cứu, mang tính chất giới thiệu tổng quan.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày:

- Bản nghiên cứu được thực hiện trên bản vẽ chuẩn Ergonomics do giảng viên cung cấp.
- Bản vẽ Ergonomics là hệ thống các kiến thức nghiên cứu được trình bày trên khổ giấy A3. Nghiên cứu nhân trắc học ergonomics (anthropometric)
 - Nghiên cứu cơ sinh học ergonomics
 - Nghiên cứu màu sắc ergonomics
 - Nghiên cứu chiếu sáng(trường thị giác ergonomics)
 - Nghiên cứu chất lượng sản phẩm ergonomics
- Lưu ý:
 - i. Tất cả các nghiên cứu phải dựa trên mối quan hệ mật thiết giữa đối tượng sử dụng và sản phẩm
 - ii. Hồ sơ nhóm nghiên cứu có thể kèm theo diễn giải, giải thích chi tiết hơn về đề tài của nhóm
- Mỗi nhóm sinh viên thực hiện một tập hồ sơ A3 :
 - Đề tài nghiên cứu là một sản phẩm hoặc một hệ thống sản phẩm liên quan

- Nội dung là quá trình nghiên cứu của nhóm trong đó thể hiện được quá trình nghiên cứu, thành quả đạt được, những điểm chưa đạt được của đề tài, những kiến thức mở rộng khác.

3. Rubric và thang điểm:

CLO	Tiêu chí đánh giá	Tốt (10-trên 8.5)	Khá (8.5-7)	Trung bình (dưới 7-5)	Yếu (dưới 5)	Đóng góp cho CLO
1	Giải thích được chỉ số Ergonomics và số liệu nhân trắc sử dụng	Giải thích chính xác, rõ ràng và khoa học	Giải thích chính xác và khoa học nhưng chưa rõ ràng hoặc còn thiếu ít	Giải thích chính xác và khoa học nhưng chưa rõ ràng và còn thiếu phần không quan trọng	Không giải thích được	CLO1
2	Phân tích số liệu và áp dụng số liệu hợp lý cũng như mối quan hệ xã hội giữa con người - máy - môi trường	Ứng dụng số liệu nhân trắc chính xác hoàn toàn	Ứng dụng số liệu nhân trắc chính xác và còn 1-2 lỗi nhỏ	Ứng dụng số liệu nhân trắc chính xác phần cơ bản	Không phân tích được	CLO2
3	Thiết kế được một sản phẩm/ bộ phận nhỏ	Thiết kế tốt; Có phân tích sâu những yêu cầu trong thiết kế và có dẫn giải (dẫn chứng TLTK và nêu được các ứng dụng tiêu biểu của sản phẩm đã có)	Thiết kế khá tốt; Phân tích được những yêu cầu trong thiết kế nhưng thiếu vài dẫn chứng hoặc chưa đủ TLTK (phần không quan trọng)	Thiết kế đạt; Phân tích cơ bản những yêu cầu trong thiết kế nhưng thiếu vài dẫn chứng hoặc chưa đủ TLTK (phần không quan trọng)	Sai các yêu cầu thiết kế	CLO 3

4	Thực hiện được bản vẽ thể hiện đầy đủ mối quan hệ giữa người dùng và sản phẩm hoặc sản phẩm và không gian tương tác.	Bản vẽ chính xác	Bản vẽ chính xác và thiếu một ít chi tiết nhỏ	Bản vẽ chính xác phần không quan trọng	Không có bản vẽ	CLO 4
5	Thể hiện đầy đủ các giải pháp an toàn cho người dùng trong thiết kế	Xác định đầy đủ các giải pháp an toàn	Xác định đầy đủ các giải pháp an toàn, còn 1 vài lỗi nhỏ	Xác định đầy đủ các giải pháp an toàn, còn mắc lỗi	Chưa tôn trọng các quy tắc an toàn cơ bản trong thiết kế	CLO 5

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2025

Người duyệt đề



Đỗ Anh Tuấn

Giảng viên ra đề



Thái Long Quân